TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Quyết định số:01/2025/QĐDS-ST
Ngày: 20/01/2025
V/v*"Yêu cầu xác nhận cha, mẹ cho con".*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hà Huy Phong

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên họp: Bà Đoàn Thụy Thùy Trang - Kiểm sát viên.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Huỳnh Tiểu Ngọc

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang mở phiên họp giải quyết việc dân sự đối với hồ sơ thụ lý số 619/2024/TLST-VDS (H2) ngày 10 tháng 10 năm 2024, về việc *"yêu cầu xác nhận cha, mẹ cho con"* theo Quyết định mở phiên họp số 1031/2024/QĐ-TA ngày 30 tháng 12 năm 2024 và Thông báo mở lại phiên họp số 02/2025/TB-TA ngày 06 tháng 01 năm 2025, giữa:

Người yêu cầu: Anh Phạm Văn G, sinh năm 1997; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, (có mặt).

Người bị yêu cầu: Cháu Phạm Gia H, sinh ngày 15/9/2020; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Nguyễn Thị Bé H1, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Theo đơn yêu cầu, anh Phạm Văn G trình bày: Do trước đây vợ anh G là chị Phan Nguyễn Thị Bé H1 chưa ly hôn với chồng cũ, khi anh G và chị H1 sống chung với nhau đến năm 2020 thì có sinh cháu Phạm Gia H, sau đó mới làm thủ tục ly hôn với chồng cũ. Do anh G và chị H1 đăng ký kết hôn sau khi đã sinh cháu Phạm Gia H nên Ủy ban nhân dân xã không đồng ý cấp giấy khai sinh cho cháu H. Nay anh Phạm Văn G làm đơn yêu cầu xác nhận và tuyên bố cháu Phạm Gia H là con ruột của anh để hoàn tất thủ tục xin cấp giấy khai sinh cho cháu Phạm Gia H.

Việc trưng cầu giám định về gien (AND) để xác định giữa anh G, chị H1 và cháu H có mối quan hệ huyết thống cha, mẹ với con ruột là có căn cứ và việc giám định là cần thiết cho việc giải quyết yêu cầu của anh G.

Tại phiên họp, anh G vẫn giữ nguyên yêu cầu xác định cháu Phạm Gia H là con ruột của anh và chị Phan Nguyễn Thị Bé H1; chị H1 thống nhất với yêu cầu của anh G. Anh, chị thống nhất với Kết luận số 7420/KL-KTHS ngày 02/01/2025 giám định về Gien (ADN) của Phân viện Khoa học hình sự, Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, phát biểu quan điểm giải quyết;

- Về tố tụng: thủ tục giải quyết việc dân sự được thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự quy định.

- Về nội dung: Do trước đây vợ anh G là chị Phan Nguyễn Thị Bé H1 chưa ly hôn với chồng cũ, khi anh G và chị H1 sống chung với nhau tới năm 2020 thì có sinh cháu Phạm Gia H, sau đó mới làm thủ tục ly hôn với chồng cũ. Do anh G và chị H1 đăng ký kết hôn sau khi đã sinh cháu Phạm Gia H nên Ủy ban nhân dân xã không đồng ý cấp giấy khai sinh cho cháu H. Nay anh Phạm Văn G làm đơn yêu cầu xác nhận và tuyên bố cháu Phạm Gia H là con ruột của anh để hoàn tất thủ tục xin cấp giấy khai sinh cho cháu Phạm Gia H.

Tại Kết luận giám định số 7420/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự, Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: cháu Phạm Gia H là con ruột của anh Phạm Văn G và chị Phan Nguyễn Thị Bé H1 nên việc anh G, chị H1 yêu cầu là có căn cứ.

Đề nghị, áp dụng Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; các Điều 376, Điều 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn G.

- Tuyên bố cháu Phạm Gia H là con ruột của anh Phạm Văn G và chị Phan Nguyễn Thị Bé H1.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, diễn biến tại phiên họp và phát biểu quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự.

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền:Người yêu cầu, người bị yêu cầu có nơi cư trú trên địa bàn huyện C, tỉnh An Giang. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[1.2] Về nội dung: Do trước đây chị Phan Nguyễn Thị Bé H1 chưa ly hôn với chồng cũ, thời điểm anh G và chị H1 sống chung với nhau đến năm 2020 thì

sinh cháu Phạm Gia H, sau đó mới làm thủ tục ly hôn với chồng cũ. Do anh G và chị H1 đăng ký kết hôn sau khi đã sinh cháu Phạm Gia H nên Ủy ban nhân dân xã nơi anh, chị cư trú không đồng ý cấp giấy khai sinh cho cháu H. Nay anh Phạm Văn G làm đơn yêu cầu xác nhận và tuyên bố cháu Phạm Gia H là con ruột của anh và chị H1 để hoàn tất thủ tục xin cấp giấy khai sinh cho cháu Phạm Gia H theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 7420/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự, Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh, xác định: cháu Phạm Gia H là con ruột của anh Phạm Gia H và chị Phan Nguyễn Thị Bé H1.

Vì vậy, việc anh G yêu cầu tuyên bố cháu Phạm Gia H là con ruột của anh và chị H1 là có căn cứ, phù hợp với Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về chi phí tố tụng: Anh G phải chịu chi phí hỗ trợ đưa đi giám định là 900.000 đồng *(chín trăm nghìn).* Anh G đã nộp xong.

[3] Chi phí tố tụng khác: chi phí cho việc thực hiện giám định gien (ADN), anh G, chị H1 đã thanh toán trực tiếp với Phân Viện khoa học hình sự - Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh G phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn) lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 371, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn G.

Tuyên bố cháu Phạm Gia H là con ruột của anh Phạm Văn G, chị Phan Nguyễn Thị Bé H1.

Các đương sự có quyền liên hệ đến Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang (hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú) để xin cấp, điều chỉnh lại giấy khai sinh cho cháu Phạm Gia H theo quy định pháp luật.

2. Về chi phí tố tụng: Anh G, chị H1 đã thanh toán với Phân Viện khoa học hình sự - Bộ C tại Thành phố Hồ Chí Minh, không đặt ra xem xét.

3. Về chi phí tố tụng: Anh G đã nộp xong chi phí cho việc hỗ trợ thực hiện việc giám định Gien (ADN) tại Thành phố Hồ Chí Minh nên không xem xét.

4. Về lệ phí: Anh G phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) lệ phí dân sự

sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo các biên lai thu tiền số 0023308 ngày 10/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang. Anh G đã nộp xong.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn (07) bảy ngày, kể từ ngày ra quyết định. Trường hợp vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc nhận được niêm yết quyết định.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. Chợ Mới;
- Chi cục THADS H. Chợ Mới;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG PHIÊN HỌP
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hà Huy Phong